TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BÀ RỊA** **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 09/2023/QĐST-KDTM	*Bà Rịa, ngày 10 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2023, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 11/2023/TLST-KDTM ngày 19 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

**Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại cổ phần P

Trụ sở chính: Đường K, phường N, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quốc K, chức vụ: Tổng giám đốc (Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0300608092, đăng ký thay đổi lần thứ 27 ngày 06/4/2020 của Sở Kế hoạch – Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh).

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Huỳnh Nguyễn Bảo H1, chức vụ: Giám đốc TTXLN, Ngân hàng TMCP P (Theo Quyết định ủy quyền số 735/2021/QĐ-TGĐ ngày 15/4/2021 của Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP P)

Ủy quyền tham gia tố tụng cho: Bà Lê Thị T, chức vụ: Nhân viên Xử lý nợ, địa chỉ liên hệ: Tầng 11 TTXLN, đường K, phường N, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh (Theo Giấy ủy quyền ngày 04/5/2023 của Ngân hàng P).

**Bị đơn*:

1/ Ông Nguyễn Thanh N, sinh năm 1973

2/ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1973

Cùng địa chỉ: Số 25 đường C, tổ 1, khu phố 2, phường T, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Thanh N, bà Nguyễn Thị H có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP P số tiền nợ của Hợp đồng tín dụng số 3222/22MN/HĐTD ký ngày 18/01/2022 tính đến ngày 28/4/2023 là 2.624.300.817 (hai tỉ, sáu trăm hai mươi bốn triệu, ba trăm nghìn, tám trăm mười bảy) đồng, trong đó: Nợ gốc 2.500.000.000 (hai tỉ năm trăm triệu) đồng; nợ lãi trong hạn 103.399.454 (một trăm lẻ ba triệu, ba trăm chín mươi chín nghìn, bốn trăm năm mươi tư) đồng; lãi quá hạn 21.041.534 (hai mươi mốt triệu, không trăm bốn mươi mốt nghìn, năm trăm ba mươi tư) đồng. Ông N, bà H còn phải thanh toán tiền lãi tính từ ngày 29/4/2023 cho đến khi thanh toán hết nợ theo Hợp đồng tín dụng số 3222/22MN/HĐTD ký ngày 18/01/2022 được ký kết giữa Ngân hàng TMCP P và ông Nguyễn Thanh N, bà Nguyễn Thị H.

Trường hợp ông N, bà H không thanh toán được toàn bộ số nợ gốc và lãi nói trên cho Ngân hàng P thì Ngân hàng P được quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất số 0350/15/ HĐTC/091 ngày 01/4/2015 tại Phòng công chứng số 2 tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Phụ lục Hợp đồng thế chấp số 0350/15/HĐTC/091/PL01 ngày 15/3/2016 tại Phòng công chứng số 2 tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng số 0350/15/HĐTC/091/PL02 ngày 25/3/2019; Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng số 0350/15/HĐTC/091/PL03 ngày 24/3/2020; Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng số 0350/15/HĐTC/091/PL04 ngày 27/10/2020; Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng số 0350/15/HĐTC/091/PL05 ngày 19/3/2021 và được Đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất ngày 01/4/2015 tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, là quyền sử dụng của thửa đất số 299, tờ bản đồ số 42 tọa lạc tại xã Hòa Long, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD 802236 do UBND thị xã Bà Rịa (nay là thành phố Bà Rịa) cấp ngày 23/3/2006 đứng tên ông Nguyễn Ngọc T1, xác nhận chuyển nhượng cho ông Nguyễn Thanh N, bà Nguyễn Thị H ngày 23/8/2012.

3. Về án phí và các chi phí tố tụng khác:

- Ông Nguyễn Thanh N, bà Nguyễn Thị H phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 42.243.000 (bốn mươi hai triệu, hai trăm bốn mươi ba nghìn) đồng.
- Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP P số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 42.243.000 (bốn mươi hai triệu, hai trăm bốn mươi ba nghìn) đồng theo Biên lai số 0005336 ngày 16/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa.
- Ông Nguyễn Thanh N, bà Nguyễn Thị H phải chịu toàn bộ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 2.000.000 (Hai triệu) đồng. Số tiền này Ngân hàng TMCP P đã tạm ứng nên ông N, bà H phải trả lại số tiền 2.000.000 (Hai triệu) đồng cho Ngân hàng P.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chưa thực hiện xong nghĩa vụ thanh toán thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định

tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 đối với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án,tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-Tòa án nhân dân tỉnh BR-VT;
-Viện kiểm sát nhân dân TP.Bà Rịa;
-Chi cục Thi hành án dân sự TP.Bà Rịa;
-Các đương sự;
-Lưu: Văn thư, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Chu Thị Thanh Tâm